TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI** * * * * * * *	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **21/2021/HS-ST**
Ngày: **05-3-2021.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng N Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Phạm Tiến Lợi**

+ Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Thảo** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ. Tp Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim N - sinh năm 2000; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Tân Hội, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn N Thành và bà Nguyễn Thị Hậu; có chồng là Nguyễn Văn Huy; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bại bắt tạm giữ từ ngày 01/11/2020 đến ngày 09/11/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**** Bị hại:***

1. Chị Vương Thị H, sinh năm 1993. Trú tại: thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị C, sinh năm 1971. Trú tại: thôn Yên Trường 1, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

3. Chị Đào Thị H, sinh năm 1963. Trú tại : thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

4. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1991. Trú tại: thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

5. Chị Trần Thị Tươi, sinh năm 1976. Trú tại: thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1989. Trú tại: thôn Tân Hội, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30’ ngày 01/11/2020, Nguyễn Thị Kim N điều khiển xe mô tô BKS 29X1-353.18 đến khu vực Chợ Trường Yên thuộc thôn Yên Trường 2, xã Trường Yên, Chương Mỹ, Hà Nội. Khoảng 08 giờ 00’ cùng ngày N đến chợ Trường Yên, gửi xe và đi vào bên trong chợ, phát hiện thấy bên trong ki ốt bán quần áo của chị Vương Thị H có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max, màu Gold để trên kệ quần áo. N quan sát thấy chị Hằng đang tập trung bày hàng ra bán. N giả vờ xem quần áo và quan sát thấy chị Hằng không để ý N đến cầm chiếc điện thoại đi, khi N đi được khoảng 200m lúc này chị Hằng nghi ngờ nên vào trong ki ốt kiểm tra thì không thấy điện thoại của mình, nên đã hô hoán mọi người đuổi theo bắt giữ N, thì phát hiện N đang cầm trên tay chiếc điện thoại của mình. Sau đó, Công an xã Trường Yên đến tiếp nhận bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Kim N còn khai nhận các ngày 25, 26, 28 và ngày 30/10/2020 cùng thủ đoạn tương tự, N đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản của 4 người bán hàng tại Chợ Trường Yên gồm tiền và điện thoại, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 25/10/2020, N lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J7, màu hồng nhạt bên trong có lắp chiếc sim Viettel số thuê bao 0989383003 của chị Đỗ Thị H và đã bán cho cửa hàng mua bán điện thoại di động Tú Mobile do anh Nguyễn Quý Tú lấy tiền 1.200.000đồng.

Vụ thứ hai: Ngày 26/10/2020, N đã dùng 01 chiếc túi xách đeo chéo, màu đen, 2 ngăn có khóa kim loại và có dây đeo để đánh tráo chiếc túi xách của chị Bùi Thị C có đặc điểm giống nhau để lấy trộm chiếc túi xách và số tiền 4.800.000 đồng để bên trong túi xách của chị Cải.

Vụ thứ ba: Ngày 28/10/2020, N đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J2 của chị Đào Thị H.;

Vụ thứ tư: Ngày 30/10/2020, N đã lấy trộm 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung A20S và số tiền 680.000đ của chị Trần Thị Tươi. N đã bán chiếc điện thoại cho cửa hàng mua bán điện thoại di động Tú Mobile ở thôn Nhật Tiến, được số tiền 1.500.000đồng và chi tiêu hết số tiền.

Vật chứng thu giữ: - 01 Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max, màu gold, số Imei: 353035100865594 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim điện thoại có số: 0397059777; 01 chiếc ốp bằng nhựa.

- 01 xe mô tô BKS 29X1-353.18, nhãn hiệu HONDA WAVE, số máy: 540936, số khung: 409476 cũ đã qua sử dụng .

- 01 chiếc túi xách đeo chéo, màu đen, có 2 túi khóa, có dây đeo.

- 01 chiếc túi xách đeo chéo, màu đen, có 2 túi khóa, có dây đeo.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 pro, màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 212/KL-HĐĐG ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max 64GB, màu Gold, số Imei: 353095100865594 cũ đã qua sử dụng. Có giá trị là 10.000.000 đồng; 01 chiếc sim viettel có số thuê bao 0397059777. Có giá trị là 50.000đ; 01 ốp điện thoại bằng nhựa, màu đen hồng. Có giá trị là 10.000 đồng;

- 01 chiếc túi xách đeo chéo, màu đen, 2 ngăn có khóa kim loại và có dây đeo (thu giữ tại nhà N). Có giá trị là 50.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J2, màu đen (thu giữ tại nhà N). Có giá trị là 500.000 đồng.

Tổng giá trị của những đồ vật, tài sản trên là 10.610.000đ (Mười triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 338/KL-HĐĐG ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A20S, 32GB, màu xanh, cũ đã qua sử dụng. Có giá trị là 1.000.000 đồng;

- 01 chiếc sim điện thoại số 0966549501. Có giá trị là 50.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7, màu hồng nhạt, cũ đã qua sử dụng. Có giá trị là 800.000 đồng;

- 01 chiếc sim điện thoại số 0989383003. Có giá trị là 100.000 đồng.

Tổng giá trị của những đồ vật, tài sản trên là 1.950.000 đồng

Đối với các ngày 25, 28, 30/10/2021, trị giá tài sản mà N đã trộm cắp mỗi ngày đều dưới 2.000.000 đồng nên không có căn cứ để xử lý N về hình sự. Cơ quan

điều tra đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ra Quyết định xử phạt hành chính đối với N về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Như vậy, tổng trị giá tài sản 02 lần (Ngày 26/10/2020 và ngày 01/11/2020) Nguyễn Thị Kim N trộm cắp được là 14.910.000đ.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 29/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Nguyễn Thị Kim N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim N phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị Kim N từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo N phải bồi thường cho chị Đào Thị Cải 4.800.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Kim N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã quy kết. Bị cáo thừa nhận khoảng 07 giờ 30' ngày 01/11/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 29X1-353.18 đến khu vực

chợ Trường Yên thuộc thôn Yên Trường 2, xã Trường Yên, Chương Mỹ, Hà Nội. Khoảng 08 giờ 00’ bị cáo gửi xe và đi vào bên trong chợ, phát hiện thấy bên trong ki ốt bán quần áo của chị Vương Thị H có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max, màu Gold để trên kệ quần áo, bị cáo đã lấy chiếc điện thoại trên rồi đi được khoảng 200m lúc này chị Hằng nghi ngờ nên vào trong ki ốt kiểm tra thì không thấy điện thoại của mình, nên đã hô hoán mọi người đuổi theo bắt giữ N, thì phát hiện N đang cầm trên tay chiếc điện thoại của chị Hằng. Trị giá tài sản bị cáo lấy trộm là 10.110.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trong các ngày 25, 26, 28 và ngày 30/10/2020 bị cáo đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản của 4 người bán hàng tại chợ Trường Yên gồm tiền và điện thoại, cụ thể:

Ngày 25/10/2020, N lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J7 của chị Đỗ Thị H trị giá là 800.000 đồng; Ngày 26/10/2020, bị cáo đã lấy 01 túi xách của chị Bùi Thị C, bên trong có 4.800.000 đồng; Ngày 28/10/2020, N đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J2 của chị Đào Thị H trị giá 500.000 đồng; Ngày 30/10/2020, N đã lấy trộm 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung A20S và số tiền 680.000đ của chị Trần Thị Tươi trị giá điện thoại là 1.000.000 đồng. Đối với hành vi bị cáo đã trộm cắp ngày 25, 28 và ngày 30/10/2020 của bị cáo, trị giá tài sản trộm cắp mỗi lần đều dưới 2.000.000 đồng nên cơ quan Công an xử phạt hành chính đối với bị cáo là có căn cứ. Như vậy tổng số bị cáo cáo N đã trộm cắp tài sản trong ngày 01/11/2020 và ngày 26/10/2020 là 14.910.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo N đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ quy kết đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Cải số tiền 4.800.000 đồng.

Dành quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự cho chị Hiên và chị Tươi đối với bị cáo N về kiện đòi tài sản.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Kim N** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt **Nguyễn Thị Kim N 12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2020 đến ngày 09/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim N phải bồi thường cho chị Bùi Thị C số tiền 4.800.000 đồng.

Dành quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự cho chị Đỗ Thị H và chị Trần Thị Tươi đối với bị cáo N.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách không còn giá trị sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự ngày 22/02/2021).

Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- TA TP Hà Nội
- VKS; CA; THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Tưởng N Tuấn